

Bản án số: 92/2021/HS-ST
Ngày 05-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hồ Thị Lan

- Ông Đặng Quang Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/TLST-HS ngày 18/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 22/3/2021 đối với bị cáo:

Vũ Thị L; sinh ngày 20/8/1988 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã D, Tp H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn Sa (đã chết) và bà Đinh Thị Se; Có chồng là Đinh Văn S và 03 (Ba) con; Tiền án, Tiền sự: Không; Hiện đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú 42 ngày, kể từ ngày 21/3/2021 của TAND Tp Hạ Long. Có mặt

* *Bị hại:* Lã Thị P, Sn 1960. Nơi ĐKKHKT: Tổ B, khu J, phường H1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt;

* *Người làm chứng:*

+/ Đinh Văn S, Sn 1983. Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã D, Tp H; Có mặt;

+/ Bùi Thế Ho, Sn 1957. Nơi ĐKKHKT: Tổ C, khu F, phường H1, Tp H, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 14/01/2021 tại điểm bán hàng tập trung xã D thuộc thôn B, xã D, thành phố H, Vũ Thị L nhìn thấy bà Lã Thị P (bán hàng ở gian bên cạnh) đếm và cất tiền vào ví da màu đen, để trong túi nilon màu xanh rồi cho vào tủ nhưng không khóa. Do thiếu tiền trả nợ, bột phát nảy sinh lòng tham, lợi dụng lúc bà P đến gian hàng khác ngủ trưa L lén lút mở tủ tìm chiếc ví da màu đen để trong túi nilon màu xanh rồi

lấy 01 thếp tiền được buộc bằng dây cao su mang về nhà đếm được tất cả 11.500.000đ (gồm các mệnh giá 500.000đ, 200.000đ và 100.000đ) rồi giấu vào balo để trong tủ quần áo sau đó bị cáo quay ra chợ tiếp tục bán hàng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, lo sợ bị phát hiện và được chồng (là Đinh Văn S) khuyên, bị cáo gọi điện thoại xin lỗi đồng thời hẹn sáng hôm sau mang tiền trả bà P. Khoảng 05 giờ 40 phút ngày 15/01/2021 bị cáo đến gian hàng của bà P trả lại toàn bộ số tiền đã trộm cắp. Hồi 07 giờ ngày 15/01/2021 bà Lã Thị P đến Công an xã Dân Chủ, Tp Hạ Long trình báo sự việc và giao nộp số tiền Vũ Thị L trả lại cho bà để phục vụ công tác điều tra. Hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đến Công an xã Dân Chủ, thành phố Hạ Long đầu thú.

Vật chứng: 11.500.000đ (gồm 19 tờ mệnh giá 500.000đ; 05 tờ mệnh giá 200.000đ và 10 tờ mệnh giá 100.000đ) ngày 21/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trả lại cho bị hại Lã Thị P.

Cáo trạng số 92/CT-VKSHL ngày 15/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo Vũ Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt Vũ Thị L từ 6 đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về phần dân sự: bị hại đã nhận bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, khoảng 13 giờ ngày 14/01/2021 bị cáo đang bán hàng cạnh gian hàng của bà P nhìn thấy bà P đếm tiền để vào chiếc ví nhỏ rồi cho vào túi nilon màu xanh và cất vào tủ sắt nhưng không khóa rồi sang gian hàng đối diện ngủ trưa, trong khi đang nợ không có tiền trả, bị cáo đã bột phát nảy sinh ý định trộm cắp; việc bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người đúng tội không oan, đã được thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; được giải thích về việc công bố bản án trên Cổng thông tin điện tử; Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Bị hại Lã Thị P có lời khai thể hiện: khoảng 12 giờ ngày 14/01/2021 sau khi bán hàng xong bà xếp lại tiền bán hàng được 11.500.000đ gồm các tờ mệnh giá 500.000đ, 200.000đ và 100.000đ và để vào ngăn có khóa của ví rồi cất vào túi nilon màu xanh để trong tủ đồ không khóa rồi đi ngủ trưa. Khoảng 14 giờ bà tiếp tục bán hàng, khi bà lấy ví ra trả tiền cho khách thì phát hiện mất toàn bộ số tiền trên. Đến 23 giờ cùng ngày chị Vũ Thị L gọi điện xin lỗi vì đã trộm cắp tiền lúc bà đang ngủ và hứa sáng hôm sau sẽ gặp bà để trả lại toàn bộ số tiền đã lấy trộm; đến 5 giờ 40 phút ngày 15/01/2021 chị L đã trả đủ 11.500.000đ cho bà. Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Người làm chứng Đinh Văn S khai: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/01/2021 sau khi biết được vợ anh là Vũ Thị L trộm cắp 11.500.000đ của bà P anh đã khuyên vợ gọi

điện xin lỗi và trả lại toàn bộ số tiền trên cho bị hại, vợ anh đã điện thoại xin lỗi bà P đồng thời hẹn sáng hôm sau trả lại tiền cho bà P. Sáng ngày 15/01/2021 vợ anh đã mang toàn bộ số tiền trộm cắp đến điểm bán hàng tập trung trả lại cho bà P.

Người làm chứng Bùi Thế Ho xác nhận: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/01/2021 chị Vũ Thị L gọi điện cho ông nói muốn gặp vợ ông (là bà Lã Thị P) để nói chuyện, ông chuyển điện thoại và 2 người nói chuyện với nhau khoảng 3 phút. Sau đó bà P đã kể với ông việc bị mất trộm 11.500.000đ vào trưa ngày 14/01/2021 tại chợ. L gọi điện xin lỗi và hứa sáng ngày hôm sau sẽ trả tiền lại cho bà P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bảo đảm các quyền, nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo về việc bột phát nảy sinh ý định, lén lút, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của bị hại để trộm cắp tài sản, phù hợp với lời khai của bị hại về việc mất tài sản; phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; bản ảnh hiện trường; bản ảnh xác định hiện trường; bản ảnh vật chứng; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ;

Như vậy, đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ ngày 14/01/2021 tại điểm bán hàng tập trung xã D thuộc thôn B, xã D, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh Vũ Thị L có hành vi trộm cắp 11.500.000đ của bà Lã Thị P. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vi phạm pháp luật, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội; hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở mất cảnh giác để chiếm đoạt tài sản của bị hại thể hiện sự coi thường pháp luật cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả; tự nguyện đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ theo điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù; việc cho hưởng án treo không nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Về bồi thường dân sự: bị hại không yêu cầu gì khác, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng: đã trả lại bị hại Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Vũ Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Vũ Thị L 06 (*Sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (*Mười hai*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị L cho Ủy ban nhân dân xã D, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã D, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 76/2021/LCĐKNCT-TA ngày 19/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Thị L chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKS; CA; THADS Tp Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo, bị hại; Người có QL, NVLQ
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Thanh Tâm